BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 502 /QĐ-ĐHYDCT

Cần Thơ, ngày 06 tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
V/v Ban hành Quy định mở ngành đào tạo trình độ đại học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Quyết định 455/QĐ-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;

Căn cứ Thông tư số 08/2011/TT-BGDĐT ngày 17/02/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định điều kiện, hồ sơ, quy trình mở ngành đào tạo, đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại hoc, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BGDĐT ngày 18/7/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc bàn hành quy định về đào tạo chất lượng cao trình độ đại học;

Căn cứ Thông tư 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc bàn hành quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, bàn hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định mở ngành đào tạo trình độ đại học.

Điều 2. Các Khoa, Đơn vị thực hiện theo quy trình khi mở ngành đào tạo. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các Phòng, Ban, Khoa, Bộ môn và đơn vị thuộc trường có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu: HCTH, ĐTĐH

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

Nguyễn Trung Kiên

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Mở ngành đào tạo trình độ đại học

(Ban hành kèm theo Quyết định số 501/QĐ-ĐHYDCT ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quyết định này quy định điều kiện, yêu cầu năng lực, quy trình mở ngành đào tạo trình độ đại học.

Văn bản này áp dụng đối với Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

Điều 2. Điều kiện được xem xét để mở ngành đào tạo

Trường được xem xét để mở ngành đào tạo trình độ đại học khi bảo đảm các điều kiện sau đây:

1. Có đội ngũ giảng viên cơ hữu đảm nhận giảng dạy tối thiểu 70% khối lượng của chương trình đào tạo, trong đó có ít nhất 01 giảng viên có trình độ tiến sĩ và 03 giảng viên có trình độ thạc sĩ đúng ngành đăng ký.

2. Có chương trình đào tạo của ngành đăng ký đào tạo và đề cương chi tiết các học phần/môn học trong chương trình đào tạo được xây dựng theo quy định tại BM.04-QT.PĐTĐH của quyết định này.

Tên ngành đào tạo có trong Danh mục giáo dục đào tạo cấp IV trình độ đại học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Trường hợp tên ngành đào tạo chưa có trong Danh mục giáo dục đào tạo cấp IV trình độ đại học, phải trình bày luận cứ khoa học về ngành đào tạo mới đã được Hội đồng khoa học đào tạo thông qua; thực tiễn và kinh nghiệm đào tạo của một số nước trên thế giới, kèm theo chương trình đào tạo tham khảo của ít nhất 2 trường đại học đã được kiểm định ở nước ngoài.

3. Có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm đáp ứng yêu cầu của ngành đào tạo trình độ đại học, cụ thể:

a) Có phòng học, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, cơ sở sản xuất thử nghiệm với các trang thiết bị cần thiết đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học của ngành đào tạo;

b) Thư viện của trường có phòng tra cứu thông tin, có phần mềm và các trang thiết bị phục vụ cho việc mượn, tra cứu tài liệu; có đủ nguồn thông tin tư liệu: sách, giáo trình, bài giảng của các học phần/môn học, các tài liệu liên quan, có tạp chí trong và ngoài nước được xuất bản trong 10 năm trở lại đây đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập các học phần/môn học trong chương trình đào tạo và nghiên cứu khoa học của ngành đào tạo;

c) Có các công trình xây dựng phục vụ hoạt động giải trí, thể thao, văn hoá và các công trình y tế, dịch vụ để phục vụ cán bộ, giảng viên và sinh viên;

d) Website của trường được cập nhật thường xuyên, công bố công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế, công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng, công khai thu chi tài chính.

4. Có đơn vị quản lý chuyên trách đáp ứng yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ quản lý hoạt động đào tạo trình độ đại học. Có quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường bảo đảm triển khai ngành đào tạo.

5. Không vi phạm các quy định hiện hành về tuyển sinh, tổ chức và quản lý đào tạo và các quy định liên quan khác của pháp luật trong thời hạn 3 năm tính đến ngày trường nộp hồ sơ đăng ký mở ngành đào tạo.

6. Ngành đăng ký đào tạo phù hợp với quy hoạch phát triển nguồn nhân lực của ngành, địa phương, vùng và quốc gia.

Điều 3. Yêu cầu về năng lực trong chương trình đào tạo dự kiến mở

Ngoài các yêu cầu chung về đạo đức nghề nghiệp, thái độ tuân thủ các nguyên tắc an toàn nghề nghiệp theo quy định hiện hành và đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định hiện hành về Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành, người học sau khi tốt nghiệp trình độ đại học phải đạt được các yêu cầu năng lực tối thiểu sau đây:

a) Kiến thức:

Có kiến thức lý thuyết chuyên sâu trong lĩnh vực đào tạo; nắm vững kỹ thuật và có kiến thức thực tế để có thể giải quyết các công việc phức tạp; tích luỹ được kiến thức nền tảng về các nguyên lý cơ bản, các quy luật tự nhiên và xã hội trong lĩnh vực được đào tạo để phát triển kiến thức mới và có thể tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn; có kiến thức quản lý, điều hành, kiến thức pháp luật và bảo vệ môi trường liên quan đến lĩnh vực được đào tạo;

b) Kỹ năng:

Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp đòi hỏi vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tiễn của ngành được đào tạo trong những bối cảnh khác nhau; có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin, tổng hợp ý kiến tập thể và sử dụng những thành tựu mới về khoa học công nghệ để giải quyết những vấn đề thực tế hay trừu tượng trong lĩnh vực được đào tạo; có năng lực dẫn dắt chuyên môn để xử lý những vấn đề quy mô địa phương và vùng miền;

Có kỹ năng ngoại ngữ ở mức có thể hiểu được các ý chính của một báo cáo hay bài phát biểu về các chủ đề quen thuộc trong công việc liên quan đến ngành được đào tạo; có thể sử dụng ngoại ngữ để diễn đạt, xử lý một số tình huống chuyên môn thông thường; có thể viết được báo cáo có nội dung đơn giản, trình bày ý kiến liên quan đến công việc chuyên môn;

c) Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

Có năng lực dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ đã được đào tạo; có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về mặt kỹ thuật; có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn ở quy mô trung bình.

Điều 4. Quy trình tổ chức xây dựng mở ngành đào tạo

Bước 1: Khảo sát và đánh giá nhu cầu đào tạo

Căn cứ vào nhu cầu thực tế và định hướng phát triển ngành nghề, điều kiện cơ sở vật chất và năng lực giảng dạy của Nhà trường, đồng thời dựa trên các thông tin, các mô hình đào tạo trong và ngoài nước, các ý kiến đề xuất của các đơn vị và cá nhân trong và ngoài Trường về nhu cầu đào tạo nhân lực;

Khoa đào tạo phối hợp Phòng Đào tạo đại học tiến hành khảo sát, xác định nhu cầu nhân lực theo ngành đào tạo mới; phối hợp Phòng Công Tác sinh viên khảo sát nhu cầu của người sử dụng lao động đối với người tốt nghiệp ngành đào tạo kết hợp với yêu cầu về khối lượng kiến thức tối thiểu và yêu cầu về năng lực người học đạt được sau khi tốt nghiệp.

Bước 2: Đề xuất mở ngành đào tạo mới

Khoa có trách nhiệm phối hợp tổ chức hội nghị chuyên đề về việc mở ngành mới và soạn tờ trình về các điều kiện và thông tin đăng ký mở ngành đào tạo mới theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thông qua ý kiến Thường trực Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường (HĐ KH&ĐT) cho phép xúc tiến viết đề án mở ngành đào tạo.

Hiệu trưởng ký quyết định thành lập tổ biên soạn chương trình đào tạo mới theo đề xuất của Khoa.

Bước 3: Trình tự xây dựng chương trình đào tạo

1. Xây dựng mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (CTĐT);

2. Xác định cấu trúc, khối lượng kiến thức cần thiết của chương trình đào tạo, xây dựng chương trình đào tạo đảm bảo mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra;

3. Đối chiếu, so sánh với chương trình đào tạo cùng trình độ, cùng ngành của các cơ sở đào tạo khác ở trong nước và nước ngoài để hoàn thiện chương trình đào tạo;

4. Thiết kế đề cương chi tiết các học phần theo chương trình đào tạo đã xác định;

5. Tổ chức hội thảo lấy ý kiến của giảng viên, cán bộ quản lý trong và ngoài cơ sở đào tạo, các nhà khoa học, đại diện đơn vị sử dụng lao động liên quan và người đã tốt nghiệp (nếu có) về chương trình đào tạo;

6. Hoàn thiện dự thảo chương trình đào tạo trên cơ sở tiếp thu ý kiến phản hồi của các bên liên quan và trình Hội đồng khoa học và đào tạo của Khoa;

Bước 4: Hồ sơ mở ngành đào tạo

Tổ biên soạn xây dựng hồ sơ mở ngành đào tạo mới, bao gồm:

1. Tờ trình đăng ký mở ngành đào tạo.

2. Đề án đăng ký mở ngành đào tạo trình độ đại học (BM.02-QT.PĐTĐH), bao gồm các nội dung: sự cần thiết mở ngành đào tạo; năng lực của trường; chương trình đào tạo của ngành đăng ký đào tạo; lý lịch khoa học và các tài liệu, minh chứng kèm theo.

3. Biên bản thông qua đề án đăng ký mở ngành đào tạo trình độ đại học của Hội đồng Khoa học và Đào tạo trường.

4. Hội đồng Khoa học và Đào tạo trường đề xuất Đoàn kiểm tra năng lực đào tạo và Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo.

Bước 5: Kiểm tra năng lực đào tạo

Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Đoàn kiểm tra năng lực đào tạo gồm 5 thành viên: 01 Ban Giám hiệu, 01 Trưởng/Phó Phòng Đào tạo đại học, 01 Trưởng/Phó Đơn vị Đảm bảo chất lượng, 01 đại diện Sở Giáo dục-Đào tạo và 01 đại diện Sở Y tế.

Đoàn kiểm tra năng lực đào có trách nhiệm tổ chức kiểm tra và xác nhận các điều kiện về giảng viên, cơ sở vật chất, thiết bị, thư viện để mở ngành đào tạo trình độ đại học (BM.06-QT.PĐTĐH).

Bước 6: Thẩm định chương trình đào tạo

Sau khi xác nhận các điều kiện đảm bảo chất lượng thực tế, Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo (sau đây gọi là Hội đồng thẩm định) theo đề nghị của Hội đồng khoa học và đào tạo.

Hội đồng thẩm định căn cứ vào các quy định của quy chế đào tạo hiện hành đối với các trình độ tương ứng; các quy định hiện hành về chương trình đào tạo; yêu cầu của ngành đào tạo, mục tiêu, chuẩn đầu ra đã xác định để thẩm định chương trình. Các thành viên của Hội đồng thẩm định phải có phiếu thẩm định chương trình đào tạo và Biên bản họp Hội đồng thẩm định.

Tiêu chuẩn và cơ cấu Hội đồng thẩm định được quy định như sau:

a) Hội đồng thẩm định có ít nhất 5 thành viên là các giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ đúng ngành đào tạo với chương trình cần thẩm định; trong đó có ít nhất một người đại diện cho các đơn vị sử dụng lao động sau đào tạo; các thành viên Tổ soạn thảo không tham gia Hội đồng thẩm định. Khuyến khích mời giảng viên có uy tín của các trường đại học nước ngoài tham gia hội đồng thẩm định chương trình;

Trường hợp không có người đại diện cho đơn vị sử dụng lao động đủ tiêu chuẩn tham gia Hội đồng thẩm định thì có thể mời người có học vị thạc sĩ từ 3 năm trở lên cùng ngành đào tạo và có tối thiểu 5 năm kinh nghiệm thực tiễn thuộc lĩnh vực của chương trình đào tạo tham gia làm ủy viên hội đồng thẩm định chương trình đào tạo trình độ đại học;

b) Hội đồng thẩm định gồm Chủ tịch, Thư ký và một số ủy viên, trong đó có 02

ủy viên phản biện thuộc hai cơ sở đào tạo khác nhau. Trường không tham gia hoặc chỉ cử một người tham gia hội đồng thẩm định;

Trường hợp chương trình cần thẩm định thuộc ngành mới, chưa có cơ sở nào ở Việt Nam đào tạo thì Hội đồng thẩm định gồm những người đủ tiêu chuẩn theo quy định này thuộc ngành gần, đã nghiên cứu và công bố ít nhất một công trình khoa học liên quan đến chương trình cần thẩm định (trừ thành viên đại diện cho đơn vị sử dụng lao động).

Bước 7: Hoàn chỉnh hồ sơ

Tổ soạn thảo hoàn chỉnh hồ sơ (tờ trình, chương trình đào tạo, năng lực đào tạo, các minh chứng): gồm 02 quyển bộ hồ sơ (01 quyển lưu Phòng Đào tạo đại học và 01 quyển lưu Khoa). Tổ soạn thảo ghi tệp điện tử ra 03 đĩa CD của đề án bằng Word và PDF (01 đĩa lưu Văn phòng Khoa, 01 đĩa lưu Phòng Đào tạo đại học và 01 đĩa lưu Phòng Hành chính tổng hợp).

Bước 8: Xem xét và ra quyết định mở ngành đào tạo

Nếu đề án đề nghị mở ngành đào tạo đầy đủ và đảm bảo các điều kiện theo quy định, Hiệu trưởng ký quyết định mở ngành đào tạo mới;

Phòng Đào tạo đại học thực hiện báo cáo Bộ GD&ĐT mở ngành đào tạo; công bố công khai chương trình đào tạo, mục tiêu, chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và các điều kiện đảm bảo thực hiện trên trang thông tin điện tử của trường.

Điều 5. Triển khai tuyển sinh

Căn cứ quyết định mở mã ngành đào tạo mới, Phòng ĐTĐH lập kế hoạch, dự kiến số lượng tuyển sinh và thông báo theo đề án tuyển sinh hằng năm.

Điều 6. Quy trình cập nhật và tổ chức đánh giá chương trình đào tạo đã mở

1. Quy trình cập nhật, đánh giá chương trình đào tạo

a) Bước 1: Lập kế hoạch cập nhật, đánh giá chương trình đào tạo;

b) Bước 2: Thu thập thông tin, minh chứng liên quan đến sự cần thiết phải cập nhật chương trình đào tạo (những thay đổi trong quy định của nhà nước, của trường về chương trình đào tạo; những tiến bộ mới trong lĩnh vực khoa học thuộc ngành, chuyên ngành; các vấn đề kinh tế xã hội, kết quả nghiên cứu liên quan đến chương trình đào tạo; phản hồi của các bên liên quan; những thay đổi học phần, môn học hoặc nội dung chuyên môn…);

c) Bước 3: Đánh giá và xây dựng báo cáo đánh giá về tính hiệu quả của chương trình đào tạo đang thực hiện (đáp ứng so với chuẩn đầu ra và mục tiêu đã xác định; sự thống nhất và gắn kết giữa nội dung chương trình, phương pháp kiểm tra đánh giá, nguồn tài liệu phục vụ học tập và giảng dạy…); so sánh giữa kết quả nghiên cứu về yêu cầu phát triển chương trình đào tạo và mức độ đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo đang thực hiện; dự kiến tác động của việc thay đổi, cập nhật chương trình đào tạo;

d) Bước 4: Dự thảo những nội dung cần sửa đổi, cập nhật chương trình đào tạo và trình Hội đồng khoa học và đào tạo xem xét thông qua;

đ) Bước 5: Hội đồng khoa học và đào tạo xem xét, thông qua nội dung sửa đổi, cập nhật chương trình đào tạo và trình Hiệu trưởng ban hành chương trình đào tạo sửa đổi, bổ sung. Nếu cần thiết, Hội đồng khoa học và đào tạo quyết định việc thẩm định chương trình đào tạo sửa đổi, bổ sung theo Quy định hiện hành.

2. Tổ chức đánh giá chương trình đào tạo đã mở

a) Ít nhất 2 năm một lần, Khoa phải tổ chức đánh giá chương trình đào tạo theo quy định tại Khoản 1 Điều này (từ bước 1 đến bước 4);

b) Hiệu trưởng ban hành chương trình đào tạo cập nhật, bổ sung trên cơ sở đề xuất của hội đồng khoa học và đào tạo sau khi chương trình đào tạo được đánh giá theo Khoản 1 Điều này.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

Quy trình này được áp dụng cho việc mở ngành đào tạo mới trình độ đại học tại Trường. Trong trường hợp cần thiết, Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ có thể điều chỉnh một số quy định cho phù hợp với tình hình thực tế.

HIỆU TRƯỞNG

BỘ Y TẾ TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

Nguyễn Trung Kiên

QUI TRÌNH MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO MỚI

Tiến trình	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Biểu mẫu
Khảo sát nhu cầu đào tạo	Tiến hành khảo sát, xác định nhu cầu đào tạo	Khoa P.CTSV P.ĐTĐH	
Đề xuất mở ngành ↓ Quyết định HĐ KH & ĐT Trường	Tờ trình đăng ký mở ngành mới và thông qua Hội đồng KH & ĐT Trường	Khoa P.ĐTĐH HĐ KH&ĐT	BM.01-QT.PĐTĐH
Xây dựng chương trình đào tạo	Xây dựng CTĐT theo các bước quy định Thông qua HĐ KH & ĐT Khoa	Tổ soạn thảo	BM.04-QT.PĐTĐH
Thông qua đề án mở mã ngành	Thiết lập hồ sơ mở mã ngành Thông qua HĐ KH & ĐT Trường	Tổ soạn thảo P.ĐTĐH	BM.02-QT.PĐTĐH BM.03-QT.PĐTĐH BM.04-QT.PĐTĐH BM.05-QT.PĐTĐH
Kiểm tra năng lực đào tạo	Kiểm tra năng lực đào tạo	Đoàn kiểm tra năng lực đào tạo	BM.06-QT.PĐTĐH
Thẩm định chương trình	Quyết định Hội đồng thẩm định Tổ chức họp Hội đồng thẩm định.	P.ĐTĐH Hội đồng thẩm định	BM.07-QT.PĐTĐH
Hoàn chỉnh hồ sơ	Chỉnh sửa, bổ sung và hoàn chỉnh hồ sơ Lưu hồ sơ	Tổ soạn thảo P.ĐTĐH	
Mở mã ngành đào tạo	Gởi hồ sơ Bộ GD-ĐT	P.ĐTĐH	

PHỤ LỤC

TT	Tên biểu mẫu	Ký hiệu
1	Tờ trình đăng ký mở ngành đào tạo trình độ đại học	BM.01-QT.PĐTĐH
2	Mẫu đề án đăng ký mở ngành đào tạo trình độ đại học	BM.02-QT.PĐTĐH
3	Năng lực của trường	BM.03-QT.PĐTĐH
4	Chương trình đào tạo	BM.04-QT.PĐTĐH
5	Lý lịch khoa học	BM.05-QT.PĐTĐH
6	Biên bản kiểm tra thực tế các điều kiện về đội ngũ giảng viên, trang thiết bị, thư viện	BM.06-QT.PĐTĐH
7	Mẫu biên bản và phiếu thẩm định chương trình đào tạo	BM.07-QT.PĐTĐH

BM.01-QT.PĐTĐH

TỜ TRÌNH ĐĂNG KÝ MỞ NGÀNH, CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO

TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHYDCT ngày tháng năm 201

của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

KHOA ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

ĐĂNG KÝ MỞ NGÀNH, CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO

Tên ngành: .....Mã số: .....

Chuyên ngành:.....

Trình độ đào tạo:.....

Kính gửi: Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường

1. Sự cần thiết mở ngành, chuyên ngành đào tạo

- Trình bày kết quả các nghiên cứu khảo sát, phân tích, đánh giá nhu cầu về nguồn nhân lực trình độ đại học của ngành, chuyên ngành đăng ký mở đối với yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của ngành, tỉnh/thành phố, khu vực nơi trường đóng trụ sở.

- Phân tích, đánh giá sự phù hợp của nhu cầu phát triển nguồn nhân lực của địa phương, vùng, quốc gia.

2. Giới thiệu khái quát về đơn vị đào tạo

- Năm thành lập, quá trình xây dựng và phát triển

- Các ngành, trình độ và hình thức đang đào tạo

- Đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý

- Quy mô đào tạo các trình độ, hình thức đào tạo

- Số khóa và số sinh viên đã tốt nghiệp, tỷ lệ sinh tốt nghiệp có việc làm

- Cơ sở vật chất, thiết bị, phòng thí nghiệm thực hành, thư viện, giáo trình

3. Về ngành đào tạo và chương trình đào tạo

- Ghi rõ tên ngành, chuyên ngành đào tạo đăng ký mở, tên chương trình đào tạo, trình độ đào tạo đại học.

Nếu sử dụng chương trình của một trường đại học khác, cần nêu rõ là chương trình của trường đại học nào, kèm theo bản sao chương trình gốc của trường đó và khả năng của trường khi thực hiện chương trình này.

Nếu sử dụng chương trình của nước ngoài (kể cả trường hợp ngành đăng ký đào tạo đã có trong Danh mục) cần nêu rõ là chương trình của trường đại học nào, nước nào và kèm theo bản sao chương trình gốc của trường nước ngoài; khả năng của trường khi thực hiện chương trình này.

- Tóm tắt về chương trình đào tạo: Tổng khối lượng kiến thức toàn khóa (tổng số tín chỉ), thời gian đào tạo.

- Tóm tắt khả năng đáp ứng của cơ sở đào tạo về đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất, nguồn thông tin tư liệu…

- Dự kiến chỉ tiêu tuyển sinh trong 5 năm đầu của ngành (chuyên ngành) đăng ký đào tạo.

- Tóm tắt về quá trình xây dựng chương trình đào tạo

4. Kết luận và đề nghị

- Trường cần khẳng định việc đầu tư để thực hiện có kết quả, đảm bảo chất lượng đối với những ngành, chuyên ngành đăng ký mở.

- Cần khẳng định toàn bộ nội dung hồ sơ đăng ký mở ngành, chuyên ngành đào tạo đã được đưa lên trang web của trường tại địa chỉ: http://www....

- Đề nghị:…

Nơi nhận:
-
-
- Lưu:…

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(*Ký tên, đóng dấu*)

BM.02-QT.PĐTĐH

MẪU ĐỀ ÁN ĐĂNG KÝ MỞ NGÀNH, CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHYDCT ngày tháng năm 201

của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ)

ĐỀ ÁN ĐĂNG KÝ MỞ NGÀNH (CHUYÊN NGÀNH) ĐÀO TẠO

Tên ngành đào tạo:

Mã số:

Chuyên ngành:

Trình độ đào tạo:

Phần 1. Sự cần thiết mở ngành (chuyên ngành) đào tạo

- Giới thiệu một vài nét về trường

- Trình bày kết quả khảo sát, phân tích, đánh giá nhu cầu về nguồn nhân lực trình độ đại học của ngành đăng ký đào tạo đối với yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh, thành phố, vùng nơi trường đóng trụ sở. Phân tích, đánh giá sự phù hợp của nhu cầu này với quy hoạch phát triển nguồn nhân lực của địa phương, vùng, quốc gia.

- Kết quả đào tạo trình độ đại học đối với những ngành đang đào tạo của cơ sở đào tạo (nếu có);

- Giới thiệu về đơn vị sẽ trực tiếp đảm nhận nhiệm vụ đào tạo ngành đăng ký đào tạo.

- Lý do đăng ký mở ngành đào tạo trình độ đại học.

Phần 2. Năng lực của trường

Cở sở đào tạo so sánh với các điều kiện mở ngành đào tạo của Quy định này tự đánh giá năng lực của mình về:

1. Đội ngũ giảng viên

- Giảng viên cơ hữu (giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ), mẫu 1 BM.03-QT.PĐTĐH.

- Kỹ thuật viên, nhân viên hướng dẫn thí nghiệm cơ hữu, mẫu 2 BM.03-QT.PĐTĐH.

2. Cơ sở vật chất phục vụ đào tạo

- Phòng học, giảng đường, mẫu 3 BM.03-QT.PĐTĐH.

- Phòng thí nghiệm, cơ sở thực hành, mẫu 4 BM.03-QT.PĐTĐH.

- Thiết bị phục vụ đào tạo, mẫu 4 BM.03-QT.PĐTĐH.

- Thư viện, giáo trình, sách, mẫu 5 và mẫu 6 BM.03-QT.PĐTĐH.

3. Hoạt động nghiên cứu khoa học

4. Hợp tác quốc tế trong hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học

Phần 3. Chương trình và kế hoạch đào tạo

- Chương trình đào tạo trình bày theo quy định ở BM.04-QT.PĐTĐH.

- Dự kiến kế hoạch đào tạo

- Dự kiến mức học phí/người học/năm

Phụ lục: Các tài liệu và minh chứng kèm theo

- Biên bản thông qua hồ sơ của Hội đồng Khoa học và Đào tạo của trường, biên bản kiểm tra của sở giáo dục và đào tạo, biên bản của Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo.

- Dự thảo quy định về tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học (đối với ngành đầu tiên đăng ký mở ngành đào tạo) của trường.

- Lý lịch khoa học của đội ngũ giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ, thạc sĩ (BM.05-QT.PĐTĐH)

Lưu ý: Đề án được xây dựng trên cơ sở kết quả các nghiên cứu khảo sát về nhu cầu phát triển nguồn nhân lực ở địa phương, vùng, quốc gia đối với yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của ngành, tỉnh, thành phố nơi trường đóng trụ sở và tổ chức các hội thảo với sự tham gia của các giảng viên, các nhà khoa học, cán bộ quản lý, các nhà tuyển dụng, đại diện doanh nghiệp có liên quan đến ngành hoặc chuyên ngành đề nghị cho phép đào tạo.

Chú ý: Đối với Đề án mở chuyên ngành đào tạo không cần phần 2 (Năng lực của trường) trong đề án.

NĂNG LỰC CỦA TRƯỜNG

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHYDCT ngày tháng năm 201

của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ)

Các biểu mẫu dưới đây dùng để kê khai năng lực của cơ sở đào tạo, được sử dụng khi đăng ký mở ngành đào tạo trình độ đại học.

1. Đội ngũ giảng viên

Mẫu 1. Danh sách giảng viên cơ hữu tham gia giảng dạy các môn học/học phần của ngành đăng ký đào tạo

Số TT	Họ và tên, năm sinh, chức vụ hiện tại	Chức danh khoa học, năm phong	Học vị, nước, năm tốt nghiệp	Ngành, chuyên ngành	Học phần/môn học, số tín chỉ/ĐVHT dự kiến đảm nhiệm

Cần Thơ, ngày….. tháng …. năm….

Hiệu trưởng

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Chỉ phân công mỗi giảng viên cơ hữu đảm nhiệm 1 môn học/học phần

Mẫu 2. Danh sách kỹ thuật viên, nhân viên hướng dẫn thí nghiệm cơ hữu phục vụ ngành đăng ký đào tạo

Số TT	Họ và tên, năm sinh	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năm tốt nghiệp	Phụ trách PTN, thực hành	Phòng thí nghiệm, thực hành phục vụ học phần/môn học nào trong chương trình đào tạo

Cần Thơ, ngày….. tháng …. năm….

Hiệu trưởng

(Ký tên, đóng dấu)

2. Phòng học, phòng thí nghiệm, trang thiết bị

Mẫu 3. Phòng học, giảng đường, trang thiết bị hỗ trợ giảng dạy

Số TT	Loại phòng học *(Phòng học, giảng đường, phòng học đa phương tiện, phòng học ngoại ngữ, phòng máy tính...)*	Số lượng	Diện tích (m2)	Danh mục trang thiết bị chính hỗ trợ giảng dạy		
				Tên thiết bị	Số lượng	Phục vụ học phần/môn học
1						
2						
3						
...						

Cần Thơ, ngày….. tháng …. năm….

Hiệu trưởng

(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu 4. Phòng thí nghiệm, cơ sở thực hành và trang thiết bị phục vụ thí nghiệm, thực hành

Số TT	Tên phòng thí nghiệm, xưởng, trạm trại, cơ sở thực hành	Diện tích (m2)	Danh mục trang thiết bị chính hỗ trợ thí nghiệm, thực hành		
			Tên thiết bị	Số lượng	Phục vụ môn học /học phần
1			- - -		
2			- - -		
3			- - -		
...					

Cần Thơ, ngày….. tháng …. năm….

Hiệu trưởng

(Ký tên, đóng dấu)

3. Thư viện, giáo trình, sách, tài liệu tham khảo

3.1. Thư viện

- Tổng diện tích thư viện: ….. m^2 trong đó diện tích phòng đọc: …… m^2

- Số chỗ ngồi: … ; Số lượng máy tính phục vụ tra cứu: …

- Phần mềm quản lý thư viện: .....

- Thư viện điện tử (có/không; đã kết nối được với CSĐT nào trong nước, ngoài nước; việc tra cứu của giảng viên, sinh viên trong toàn trường? …; Số lượng sách, giáo trình điện tử:…

3.2. Danh mục giáo trình, sách chuyên khảo, tạp chí của ngành đào tạo

Mẫu 5. Danh mục giáo trình của ngành đào tạo

Số TT	Tên giáo trình	Tên tác giả	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Số bản	Sử dụng cho môn học/học phần
1						
2						
...						

Cần Thơ, ngày….. tháng …. năm….

Hiệu trưởng

(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu 6. Danh mục sách chuyên khảo, tạp chí của ngành đào tạo

Số TT	Tên sách chuyên khảo/tạp chí	Tên tác giả	Nhà xuất bản số, tập, năm xuất bản	Số bản	Sử dụng cho môn học/học phần
1					
2					
...					

Cần Thơ, ngày….. tháng …. năm….

Hiệu trưởng

(Ký tên, đóng dấu)

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHYDCT ngày tháng năm 201

của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ)

I. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số ... ngày ...tháng...năm... của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ)

Tên chương trình: .....

Trình độ đào tạo: .....

Ngành đào tạo: .....Mã số: .....

Loại hình đào tạo: .....

1. Mục tiêu đào tạo

- Mục tiêu chung

- Mục tiêu cụ thể (Chuẩn đầu ra): Kiến thức, kỹ năng, thái độ, vị trí làm việc sau tốt nghiệp, trình độ Ngoại ngữ, Tin học,…

2. Thời gian đào tạo

3. Khối lượng kiến thức toàn khoá *(tính bằng đơn vị học trình hoặc tín chỉ)*

4. Đối tượng tuyển sinh

5. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp

6. Thang điểm

7. Nội dung chương trình

7.1. Kiến thức giáo dục đại cương

7.1.1. Lý luận chính trị

7.1.2. Khoa học xã hội:

- Bắt buộc
- Tự chọn

7.1.3. Nhân văn - Nghệ thuật

- Bắt buộc
- Tự chọn

7.1.4. Ngoại ngữ

7.1.5. Toán - Tin học - Khoa học tự nhiên - Công nghệ - Môi trường

- Tự chọn
- Bắt buộc

7.1.6. Giáo dục thể chất

7.1.7. Giáo dục quốc phòng- an ninh

7.2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp

7.2.1 Kiến thức cơ sở *(của khối ngành, nhóm ngành và ngành)*

7.2.2 Kiến thức ngành chính *(ngành thứ nhất)*

7.2.2.1 Kiến thức chung của ngành chính *(bắt buộc phải có)*

7.2.2.2 Kiến thức chuyên sâu của ngành chính (*không bắt buộc phải có; được chọn tự do hoặc chọn theo từng chuyên ngành*)

- Bắt buộc
- Tự chọn

7.2.3 Kiến thức ngành thứ hai *(không bắt buộc phải có, được chọn dưới dạng ngành phụ hoặc ngành chính thứ hai)*

- Bắt buộc
- Tự chọn

7.2.4 Kiến thức bổ trợ tự do (*không bắt buộc phải có*)

7.2.5 Kiến thức nghiệp vụ sư phạm *(chỉ bắt buộc đối với các chương trình đào tạo giáo viên phổ thông và giáo viên dạy nghề)*

- Bắt buộc
- Tự chọn

7.2.6 Thực tập tốt nghiệp và làm khoá luận *(hoặc thi tốt nghiệp)*

8. Kế hoạch giảng dạy *(dự kiến)*

9. Hướng dẫn thực hiện chương trình

II. ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Mỗi học phần được liệt kê ở bảng danh mục các học phần trong chương trình đào tạo, các học phần/môn học đều phải có đề cương học phần trình bày theo trình tự sau:

- Tên học phần, tổng số tín chỉ (số tín chỉ lý thuyết, số tín chỉ thực hành, thí nghiệm hoặc thảo luận)

Ví dụ: Nguyên lý dịch tễ học 3 (2,1) có nghĩa tổng khối lượng học phần là 3 tín chỉ; lý thuyết 2 tín chỉ; thực hành, thí nghiệm hoặc thảo luận 1 tín chỉ.

- Bộ môn phụ trách giảng dạy.

- Mô tả học phần: trình bày ngắn gọn vai trò, vị trí học phần, kiến thức sẽ trang bị cho sinh viên, quan hệ với các học phần khác trong chương trình đào tạo.

- Mục tiêu học phần: nêu mục tiêu cần đạt được đối với người học sau khi học học phần đó (về mặt lý thuyết, thực hành). Cách thức xây dựng như chuẩn đầu ra.

- Nội dung học phần: trình bày các chương, mục trong chương và nội dung khái quát. Trong từng chương ghi số tiết giảng lý thuyết, bài tập, thực hành (hoặc thí nghiệm, thảo luận). Để sinh viên có thể tự học được, cần chỉ rõ để học chương này cần phải đọc những tài liệu tham khảo nào, ở đâu.

- Phần tài liệu tham khảo: ghi rõ những sách, tạp chí và tư liệu thông tin liên quan đến học phần.

- Phương pháp đánh giá học phần, trong đó quy định số lần kiểm tra, bài tập hoặc tiểu luận, thi, số bài thực hành, trọng số của mỗi lần đánh giá.

Hiệu trưởng

(ký tên, đóng dấu)

Lưu ý: Trong quá trình thực hiện, đơn vị đào tạo có thể điều chỉnh, bổ sung các học phần trong chương trình đào tạo của đơn vị mình. Mỗi lần điều chỉnh, bổ sung các học phần trong chương trình đào tạo phải được Hội đồng khoa học - đào tạo của trường thông qua.

BM.05-QT.PĐTĐH

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHYDCT ngày tháng năm 201

của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ)

I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: Nơi sinh:

Quê quán: Dân tộc:

Học vị cao nhất: Năm, nước nhận học vị:

Chức danh khoa học cao nhất: Năm bổ nhiệm:

Chức vụ (hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu):

Đơn vị công tác (hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu):

Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ liên lạc:

Điện thoại liên hệ: CQ: NR: DĐ:

Fax: Email:

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Đại học:

Hệ đào tạo:

Nơi đào tạo:

Ngành học:

Nước đào tạo: Năm tốt nghiệp:

Bằng đại học 2: Năm tốt nghiệp:

2. Sau đại học

- Thạc sĩ chuyên ngành: Năm cấp bằng:

Nơi đào tạo:

- Tiến sĩ chuyên ngành: Năm cấp bằng:

Nơi đào tạo:

Tên luận án:

3. Ngoại ngữ: 1. Mức độ sử dụng:

2. Mức độ sử dụng:

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

Thời gian	Nơi công tác	Công việc đảm nhiệm

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia:

TT	Tên đề tài nghiên cứu	Năm bắt đầu/Năm hoàn thành	Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường)	Trách nhiệm tham gia trong đề tài

2. Các công trình khoa học đã công bố:

TT	Tên công trình	Năm công bố	Tên tạp chí

……, ngày tháng năm

Xác nhận của cơ quan

Người khai kí tên

(Ghi rõ chức danh, học vị)

BM.06-QT.PĐTĐH

BIÊN BẢN KIỂM TRA THỰC TẾ CÁC ĐIỀU KIỆN VỀ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN, TRANG THIẾT BỊ , THƯ VIỆN

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHYDCT ngày tháng năm 201

của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA THỰC TẾ CÁC ĐIỀU KIỆN VỀ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN, TRANG THIẾT BỊ, THƯ VIỆN

Hôm nay, vào lúc… ngày….tháng…..năm …, tại khoa……., Đoàn công tác kiểm tra thực tế các điều kiện về đội ngũ giảng viên, trang thiết bị, thư viện phục vụ đào tạo của ngành …….. trong hồ sơ đăng ký mở ngành đào tạo trình độ đại học của khoa:…… , cụ thể như sau:

I. Thành phần làm việc:

A. Đoàn công tác của Trường:

1.

2.

3.

B. Đại diện khoa:

1.

2.

3.

4.

II. Nội dung làm việc

1. Khoa báo cáo tóm tắt các điều kiện về đội ngũ giảng viên, trang thiết bị, thư viện phục vụ đào tạo của ngành ….. , trong hồ sơ đăng ký mở ngành đào tạo trình độ đại học.

2. Đoàn kiểm tra thực tế theo các nội dung sau:

2.1. Đội ngũ giảng viên cơ hữu tham gia giảng dạy chương trình đã đăng ký trong Hồ

sơ đăng ký mở ngành đào tạo

TT	Họ và tên, năm sinh, chức vụ hiện tại	Chức danh khoa học, năm phong; Học vị, nước, năm tốt nghiệp	Chuyên ngành đào tạo	Năm, nơi tham gia giảng dạy	Đúng/ Không đúng với hồ sơ	Ghi chú
1						
2						
…						

2.2. Đội ngũ kỹ thuật viên, nhân viên hướng dẫn thí nghiệm cơ hữu

Số TT	Họ và tên, năm sinh, chức vụ hiện tại	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năm tốt nghiệp	Phụ trách PTN, thực hành	Đúng/ Không đúng với hồ sơ	Ghi chú
1					
2					
…					

2.3. Phòng học, giảng đường, trang thiết bị hỗ trợ giảng dạy

Số TT	Loại phòng học *(Phòng học, giảng đường, phòng học đa phương tiện, phòng học ngoại ngữ, phòng máy tính...)*	Số lượng	Diện tích (m2)	Danh mục trang thiết bị chính hỗ trợ giảng dạy				Đúng/ Không đúng với hồ sơ	Ghi chú
				Tên thiết bị	Số lượng	Phục vụ học phần/môn học	Diện tích (m2)		
1									
2									
...									

2.4. Phòng thí nghiệm, cơ sở thực hành và trang thiết bị phục vụ thí nghiệm, thực hành

Số TT	Tên phòng thí nghiệm, xưởng, trạm trại, cơ sở thực hành	Diện tích (m2)	Danh mục trang thiết bị chính hỗ trợ thí nghiệm, thực hành			Đúng/ Không đúng với hồ sơ	Ghi chú
			Tên thiết bị	Số lượng	Phục vụ môn học /học phần		
1			- - -				
2			- - -				
...							

2.5. Thư viện

- Diện tích thư viện: ….. m^2; Diện tích phòng đọc: …… m^2
- Số chỗ ngồi: … ; Số lượng máy tính phục vụ tra cứu: …
- Phần mềm quản lý thư viện: .....
- Thư viện điện tử: .... ; Số lượng sách, giáo trình điện tử:…

Nhận xét của Đoàn kiểm tra:

2.6. Danh mục giáo trình của ngành đào tạo

Số TT	Tên giáo trình	Tên tác giả	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Số bản	Sử dụng cho môn học/học phần	Đúng/ Không đúng với hồ sơ	Ghi chú
1								
2								
…								

2.7. Danh mục sách chuyên khảo, tạp chí của ngành đào tạo

Số TT	Tên sách chuyên khảo/tạp chí	Tên tác giả đơn vị xuất bản	Nhà xuất bản số, tập, năm xuất bản	Số bản	Sử dụng cho môn học/học phần	Đúng/Không đúng với hồ sơ	Ghi chú
1							
2							
...							

3. Ý kiến của đoàn kiểm tra

4. Giải trình của khoa

5. Kết luận của Đoàn kiểm tra

Biên bản làm tại trường ….. lúc……. ngày … tháng …… năm 20….

…., ngày….. tháng …. năm….

Trưởng đoàn kiểm tra	**Hiệu trưởng**
(Ký tên, đóng dấu)	(Ký tên, đóng dấu)

MẪU BIÊN BẢN VÀ PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHYDCT ngày tháng năm 201
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ)

I. Biên bản họp Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo

1. Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo theo các nội dung sau:

- Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo;

- Mục tiêu của chương trình đào tạo;

- Cấu trúc chương trình đào tạo;

- Thời lượng của chương trình đào tạo;

- Nội dung của chương trình đào tạo: đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội đất nước;

- Đề cương chi tiết của học phần: mục tiêu, nội dung, phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá, tài liệu tham khảo.

2. Các bước tiến hành

a) Đơn vị chủ trì xây dựng hồ sơ đăng ký mở ngành đào tạo trình độ đại học trình bày tóm tắt các căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo; mục tiêu của chương trình đào tạo; cấu trúc chương trình đào tạo; thời lượng của chương trình đào tạo; nội dung của chương trình đào tạo, đề cương học phần và các điều kiện đảm bảo thực hiện chương trình đào tạo.

b) Hai thành viên phản biện của Hội đồng thẩm định đọc nhận xét và đặt câu hỏi.

Các thành viên của Hội đồng thẩm định đặt câu hỏi.

c) Đại diện đơn vị đào tạo trả lời và giải trình.

d) Chương trình đào tạo được đánh giá bằng hình thức bỏ phiếu kín. Các thành viên ghi ý kiến của mình vào phiếu thẩm định, trong đó cần khẳng định chương trình đào tạo đạt yêu cầu hay chưa đạt yêu cầu, những nội dung cần bổ sung, chỉnh sửa). Phiếu trắng được coi là phiếu không thông qua. Chương trình được coi là đạt yêu cầu khi có 5/7 thành viên bỏ phiếu thông qua.

e) Kết luận của Hội đồng thẩm định

Toàn bộ diễn biến của phiên họp phải được ghi thành biên bản chi tiết, đặc biệt là phần hỏi và trả lời, trong đó ghi đầy đủ ý kiến của các thành viên có mặt trong buổi thẩm định.

Biên bản phải được toàn thể Hội đồng thông qua, có chữ ký của Chủ tịch và thư ký Hội đồng.

3. Mẫu biên bản thẩm định chương trình đào tạo

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Hôm nay, vào lúc... ngày….tháng…..năm 20……., tại Cơ quan Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, Hội đồng thẩm định Chương trình đào tạo trình độ ……..ngành …….của khoa ……đã họp, cụ thể như sau:

I. Thành phần Hội đồng thẩm định:

1.

2.

3.

4.

5.

6.

II. Nội dung

1. Trưởng báo cáo tóm tắt nội dung quá trình xây dựng và nội dung chương trình đào tạo trình độ đại học ngành….

2. Ý kiến của các thành viên Hội đồng thẩm định

- Các phản biện đọc nhận xét

- Hội đồng và những người tham dự nêu câu hỏi

3. Trả lời của đơn vị đào tạo trả lời các câu hỏi đã được nêu

4. Hội đồng thẩm định họp riêng thảo luận, bầu ban kiểm phiếu, bỏ phiếu kín.

5. Trưởng ban kiểm phiếu công bố kết quả

Kết quả: Số phiếu đạt: Số phiếu không đạt:

6. Kết luận của Hội đồng thẩm định

Phiên họp kết thúc vào hồi:…, ngày …. tháng …… năm 20...

Thư ký Hội đồng	**Chủ tịch Hội đồng**
(Ký và ghi rõ họ, tên)	*(Ký và ghi rõ họ, tên)*

II. Mẫu phiếu thẩm định

PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

trình độ đại học

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định:

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định:

Tên trường đề nghị thẩm định chương trình đào tạo:

Ngành đào tạo: Mã số:

Trình độ đào tạo:

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận (đáp ứng yêu cầu hay không đáp ứng yêu cầu)
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo		
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo		
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (cần làm rõ): - Sự hợp lý của các học phần trong CTĐT, trong việc sắp xếp các khối kiến thức; - Thời lượng của từng học phần; - ...		
4	Thời lượng của chương trình đào tạo		
5	Nội dung của chương trình đào tạo (đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình		

	độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội đất nước)		
6	Đề cương chi tiết của học phần/môn học (mục tiêu, nội dung, phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá, tài liệu tham khảo)		

Những ý kiến khác

Kết luận chung: …. *(trong đó cần khẳng định đạt yêu cầu hay chưa, những nội dung cần bổ sung chỉnh sửa,)* ...

Thành viên Hội đồng thẩm định

(ký tên)